SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐỒNG NAI

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 92 /2024/QĐ-UBND	*Đồng Nai, ngày 31 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định 69/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Chính phủ quy định về cơ quan thuộc Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 47/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 83/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ; Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Chính phủ quy định về

cơ quan thuộc Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 47/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 97/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;

Căn cứ Nghị định 116/2024/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2023 quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức;

Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Căn cứ Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Nghị định số 136/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 181/2005/QĐ-TTg ngày 19 tháng 7 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ quy định về phân loại, xếp hạng đối với các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 5650/TTr-SNV ngày 20 tháng 12 năm 2024 và Tờ trình số 5848/TTr-SNV ngày 31 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2025 và thay thế các Quyết định:

1. Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định quản lý và phân cấp thẩm quyền quản lý công chức, viên chức các cơ quan, ban, ngành và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Quyết định số 45/2016/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp nhiệm vụ quản lý nhà nước về hội và quỹ xã hội, quỹ từ thiện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2018 sửa đổi một số điều của Quy định phân cấp nhiệm vụ quản lý nhà nước về hội và quỹ xã hội, quỹ từ thiện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai kèm theo Quyết định 45/2016/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa, các doanh nghiệp có vốn nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý; Người đứng đầu các tổ chức hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Võ Tấn Đức

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế (Bộ Nội vụ);
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy; TT.HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN, các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX. (756)

E/Hải-VX/12.2024

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

(Kèm theo Quyết định số 92 /2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, người làm việc tại các hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ (sau đây gọi là hội), người làm việc tại các tổ chức Quỹ tài chính ngoài ngân sách thuộc tỉnh (sau đây gọi là quỹ); cán bộ, công chức cấp xã; người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khu phố (sau đây gọi là người hoạt động không chuyên trách); người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, doanh nghiệp do Nhà nước nắm không quá 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các sở, cơ quan ngang sở, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp (gọi chung là sở);

b) UBND các huyện, thành phố (gọi chung là UBND cấp huyện);

c) UBND các xã, phường, thị trấn (gọi chung là UBND cấp xã);

d) Chi cục và tổ chức tương đương chi cục thuộc sở (gọi chung là chi cục);

đ) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh;

e) Các phòng và tương đương thuộc sở, thuộc UBND cấp huyện;

g) Các tổ chức, đơn vị thuộc chi cục và tương đương thuộc sở;

h) Các đơn vị sự nghiệp thuộc các sở, thuộc UBND cấp huyện; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục, thuộc các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh;

i) Các tổ chức, đơn vị là cơ cấu tổ chức bên trong thuộc, trực thuộc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành và tương đương, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp huyện;

k) Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc doanh nghiệp do Nhà nước nắm không quá 50% vốn điều lệ thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân;

l) Tổ chức tài chính nhà nước thuộc UBND tỉnh (quỹ tài chính);

m) Các tổ chức hội cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã;

n) Cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã theo quy định của Luật Cán bộ, công chức;

o) Cán bộ, công chức cấp xã, những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở ấp, khu phố;

p) Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Luật Viên chức;

q) Cán bộ, công chức, viên chức được giới thiệu giữ chức danh lãnh đạo chủ chốt tại các tổ chức Hội cấp tỉnh, cấp huyện được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ;

r) Người làm việc tại các tổ chức Hội cấp tỉnh, cấp huyện được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ;

s) Người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm không quá 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (sau đây gọi là người đại diện phần vốn nhà nước).

Điều 2. Nguyên tắc phân công, phân cấp

1. Đảm bảo các nguyên tắc theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với công tác tổ chức bộ máy, biên chế, công tác cán bộ; sự thống nhất, thông suốt, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý, thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với thực tiễn của địa phương.

3. Phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của các cấp, các ngành và

của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, công tác cán bộ.

4. Phân cấp phải gắn liền với thanh tra, kiểm tra, giám sát, nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời những hạn chế hoặc vi phạm.

5. Trong quá trình thực hiện việc thành lập, tổ chức lại, giải thể và cơ cấu tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh phải đảm bảo thực hiện lộ trình tinh giản và vị trí việc làm theo quy định.

6. UBND tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về công tác tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, công tác cán bộ đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị nhà nước thuộc tỉnh; đồng thời phân cấp cho các cơ quan, đơn vị thực hiện một số nội dung cụ thể về tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, công tác cán bộ theo chức năng, nhiệm vụ được pháp luật quy định.

7. Việc quản lý và phân cấp thẩm quyền quản lý đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy tính năng động, linh hoạt, tự chủ, kết hợp chặt chẽ các khâu trong quy trình quản lý cán bộ; đồng thời xác định trách nhiệm của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu cơ quan, đơn vị trước pháp luật, trước cơ quan cấp trên trong việc thực hiện những nội dung quản lý cán bộ. Trường hợp có ý kiến khác nhau giữa người đứng đầu và tập thể cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị thì phải báo cáo lên cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

8. Tổ chức, cá nhân cấp dưới phải chấp hành quyết định của tổ chức, cá nhân cấp trên trong công tác quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, công tác cán bộ.

9. Quản lý và phân cấp thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách, người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước, người làm việc tại các tổ chức hội, quỹ phải gắn với công tác giám sát, kiểm tra và thanh tra. Quyết định của các cơ quan, đơn vị có liên quan đến công tác cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý phải được cập nhật kịp thời vào hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức.

10. Việc xác định chức vụ tương đương: thực hiện theo quy định của Bộ Chính trị và Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

11. Tổ chức, cá nhân được phân cấp thẩm quyền quản lý chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Điều 3. Nội dung quản lý

1. Về tổ chức bộ máy, biên chế

a) Thành lập, tổ chức lại (bao gồm chia; tách; sáp nhập; hợp nhất; thay đổi

chức năng nhiệm vụ; cơ cấu tổ chức; đổi tên), giải thể; quy định chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập;

b) Phân loại cơ quan, tổ chức hành chính, xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập;

c) Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước;

d) Quản lý biên chế và vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định;

đ) Hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về tổ chức bộ máy cơ quan, đơn vị.

2. Về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách, người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước, người làm việc tại các tổ chức hội, quỹ.

Trong Quy định này, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách, người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước, người làm việc tại các tổ chức hội, quỹ bao gồm những nội dung sau:

a) Phân cấp quản lý;

b) Đánh giá;

c) Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng;

d) Tuyển dụng, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức;

đ) Khen thưởng, kỷ luật;

e) Thực hiện chế độ, chính sách;

g) Kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực;

h) Giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3. Các nội dung về quản lý cán bộ không được phân cấp tại Quy định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

1. Quản lý và phân cấp thẩm quyền quản lý là việc quy định thẩm quyền và giao thẩm quyền của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền cấp trên cho cơ quan, đơn vị có thẩm quyền cấp dưới trong việc quyết định và chịu trách nhiệm về các vấn đề liên quan tới công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách, người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát

viên, người đại diện phần vốn nhà nước, người làm việc tại các tổ chức hội, quỹ.

2. Cấp có thẩm quyền: là tập thể lãnh đạo hoặc người đứng đầu được giao quyền quyết định đối với chức danh lãnh đạo, quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước, người làm việc tại các tổ chức hội, quỹ của cấp trên.

3. Người đứng đầu: Là người được cấp có thẩm quyền, bổ nhiệm hoặc giao giữ chức vụ cấp trưởng cơ quan, đơn vị; trực tiếp quản lý, sử dụng công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên người đại diện phần vốn nhà nước, người làm việc tại các tổ chức hội, quỹ, cụ thể:

a) Đối với UBND các cấp là Chủ tịch UBND;

b) Đối với sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh: Giám đốc sở, Chánh Thanh tra, Chánh Văn phòng, Trưởng ban, Hiệu Trưởng, Giám đốc khu, Chủ tịch Hội đồng trường, Chủ tịch Hội đồng quản lý đơn vị sự nghiệp công lập, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Công ty, Tổng Giám đốc (Giám đốc) và tương đương;

c) Đối với cơ quan, đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành: Chi cục Trưởng, Trưởng ban, Hiệu trưởng, Giám đốc Trung tâm, Giám đốc Văn phòng, Giám đốc Quỹ, Giám đốc Công ty và tương đương;

d) Đối với cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND cấp huyện: Trưởng phòng, Chánh Thanh tra, Chánh Văn phòng, Trưởng Ban, Hiệu trưởng, Giám đốc Trung tâm và tương đương;

đ) Đối với các tổ chức hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ: Chủ tịch hội và tương đương.

4. Bổ nhiệm lại: Là việc cấp có thẩm quyền quyết định bố trí cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước, người làm việc tại các tổ chức hội, quỹ tiếp tục giữ chức vụ đang đảm nhiệm sau khi hết thời hạn bổ nhiệm.

5. Kéo dài thời gian giữ chức vụ: Là việc cấp có thẩm quyền quyết định bố trí cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước, người làm việc tại các tổ chức hội, quỹ tiếp tục giữ chức vụ đang đảm nhiệm khi không đủ thời gian để bổ nhiệm lại.

6. Điều động, chuyển công tác: Là việc cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước, người làm việc tại các tổ chức hội, quỹ được cơ quan có thẩm quyền quyết định chuyển từ cơ quan, tổ chức, đơn vị này đến làm việc ở cơ quan, tổ chức, đơn vị khác.

7. Giới thiệu ứng cử: Là việc cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước, người làm việc tại các tổ chức hội, quỹ được cấp có thẩm quyền giới thiệu hoặc đề nghị giới thiệu để ứng cử vào cấp ủy, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội, quỹ.

8. Quy hoạch: Là công tác phát hiện sớm nguồn cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước, người làm việc tại các tổ chức hội, quỹ có triển vọng về khả năng lãnh đạo, quản lý đưa vào quy hoạch để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn các chức danh lãnh đạo, quản lý, đáp ứng nhiệm vụ chính trị trước mắt và lâu dài của từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

Điều 5. Về trách nhiệm quản lý và quyết định đối với cán bộ

1. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm trực tiếp quản lý và sử dụng cán bộ đang công tác trong cơ quan, đơn vị trong phạm vi quản lý và phạm vi được phân cấp thẩm quyền quản lý và chịu trách nhiệm trước cấp ủy, người đứng đầu cấp trên về cán bộ thuộc quyền quản lý.

2. Trong trường hợp cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước, người làm việc tại các tổ chức hội, quỹ đồng thời được giao đảm nhiệm nhiều chức vụ thuộc thẩm quyền quản lý của các cấp khác nhau thì giao cho cấp quản lý chức vụ cao nhất xem xét, quyết định.

Chương II

PHÂN CẤP QUẢN LÝ TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ, VỊ TRÍ VIỆC LÀM

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của UBND tỉnh

1. Đối với tổ chức hành chính

Tổ chức hành chính là tổ chức được giao chức năng tham mưu giúp người đứng đầu cơ quan, tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước hoặc tổ chức thực thi nhiệm vụ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực hoặc tham mưu về công tác quản trị nội bộ của cơ quan, tổ chức và được thành lập theo quy định của pháp luật

a) Xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã;

b) Trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và ban hành quyết định hành chính để tổ chức thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân (sau đây viết tắt là HĐND) tỉnh;

c) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan

chuyên môn thuộc UBND tỉnh;

d) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của chi cục và tương đương thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;

đ) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các tổ chức hành chính khác thuộc UBND tỉnh theo quy định của pháp luật;

e) Hướng dẫn cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện theo quy định của pháp luật.

2. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập

a) Trình Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh;

b) Quyết định phê duyệt Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh;

c) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh;

d) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục và tương đương thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổ chức hành chính khác thuộc UBND tỉnh (trừ trường hợp có quy định khác của pháp luật chuyên ngành);

đ) Phê duyệt Đề án tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh; thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục và tương đương thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổ chức hành chính khác thuộc UBND tỉnh;

e) Giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổ chức hành chính khác thuộc UBND tỉnh;

g) Quyết định thành lập và phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh theo quy định của pháp luật; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổ chức hành chính khác thuộc UBND tỉnh theo quy định của pháp luật chuyên ngành và hướng dẫn của bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

3. Quyết định thành lập Hội đồng trường các trường Đại học, Cao đẳng trực thuộc UBND tỉnh theo quy định của pháp luật.

4. Lập hồ sơ trình HĐND tỉnh xem xét thông qua trình Chính phủ quyết định

phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh. Thẩm định hồ sơ trình Bộ Nội vụ quyết định phân loại đơn vị hành chính cấp huyện.

5. Quyết định giao nhiệm vụ cho hội hoạt động trong phạm vi tỉnh phù hợp với lĩnh vực hoạt động của hội.

6. Xây dựng kế hoạch biên chế hàng năm và giai đoạn của Khối Nhà nước theo quy định.

7. Tham mưu Ban Cán sự đảng UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao biên chế hàng năm của khối chính quyền tỉnh.

8. Trình HĐND tỉnh phê duyệt biên chế hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh theo Quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

9. Quyết định phân bổ biên chế hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

10. Quyết định điều chỉnh biên chế theo tình hình thực tế giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

11. Trình HĐND tỉnh quyết định thành lập, giải thể, sáp nhập, đổi tên ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh.

12. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ và điều kiện thực tế, UBND tỉnh có thể phân cấp các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền được phân công theo quy định.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch UBND tỉnh

1. Thay mặt UBND tỉnh ký các văn bản thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh theo Điều 6 của Quy định này.

2. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục và tương đương thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổ chức hành chính khác thuộc UBND tỉnh theo quy định pháp luật (trừ trường hợp có quy định khác của pháp luật chuyên ngành).

3. Quyết định phân loại đơn vị hành chính cấp xã.

4. Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đối với: Tổ chức tài chính Nhà nước thuộc tỉnh; Quyết định phê duyệt điều lệ tổ chức và hoạt động của tổ chức tài chính Nhà nước thuộc tỉnh (trừ trường hợp có quy định khác của pháp luật chuyên ngành).

5. Quyết định bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư thuộc UBND tỉnh, đơn vị sự nghiệp công

lập trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổ chức hành chính khác thuộc UBND tỉnh theo quy định của pháp luật chuyên ngành và hướng dẫn của bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

6. Quyết định xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh theo quy định của pháp luật chuyên ngành).

7. Chủ tịch UBND tỉnh công nhận ban vận động thành lập hội; cho phép thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, đổi tên, phê duyệt điều lệ; đình chỉ hoạt động có thời hạn, cho phép hoạt động trở lại đối với hội do đảng và nhà nước giao nhiệm vụ hoạt động trong phạm vi tỉnh theo quy định. Cho phép hội có phạm vi hoạt động cả nước hoặc liên tỉnh đặt văn phòng đại diện trên địa bàn tỉnh.

8. Chủ tịch UBND tỉnh có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ; cho phép hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, giải thể, đổi tên; đình chỉ có thời hạn hoạt động; cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn; mở rộng phạm vi hoạt động quỹ; công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động; công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; cấp lại giấy phép thành lập; công nhận sửa đổi, bổ sung điều lệ; thu hồi giấy phép thành lập đối với:

a) Quỹ hoạt động trong phạm vi cấp tỉnh;

b) Quỹ có tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản với công dân, tổ chức Việt Nam để thành lập, hoạt động trong phạm vi cấp huyện, xã.

9. Quyết định phê duyệt, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh (trừ các đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên, Trường Đại học Đồng Nai và các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ) theo quy định.

10. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ và điều kiện thực tế, Chủ tịch UBND tỉnh có thể ủy quyền Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền được phân công theo quy định.

Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của người đứng đầu các sở, ban, ngành, các hội cấp tỉnh

1. Các nhiệm vụ được phân cấp, ủy quyền thực hiện

a) Quyết định thành lập Văn phòng, Thanh tra, phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc sở theo quy định cơ cấu tổ chức được UBND tỉnh phê duyệt;

b) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính thuộc chi cục và tương đương thuộc sở trên cơ sở Quyết định quy định về cơ cấu tổ chức

được UBND tỉnh phê duyệt và ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ;

c) Quyết định thành lập và phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư thuộc chi cục và tương đương theo quy định của pháp luật chuyên ngành và hướng dẫn của bộ quản lý ngành, lĩnh vực;

d) Quyết định bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư thuộc chi cục và tương đương thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo quy định của pháp luật chuyên ngành và hướng dẫn của bộ quản lý ngành, lĩnh vực;

đ) Công nhận ban vận động thành lập hội; cho phép thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, đổi tên, phê duyệt điều lệ; đình chỉ hoạt động có thời hạn, cho phép hoạt động trở lại đối với hội hoạt động trong phạm vi tỉnh (trừ các tổ chức Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ) thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực khi được phân cấp, ủy quyền theo quy định;

e) Quyết định phê duyệt, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý (trừ các đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên) theo phân cấp;

g) Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ thẩm định xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc đơn vị và trình cấp thẩm quyền theo quy định;

h) Quyết định xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc chi cục và tương đương trực thuộc đơn vị.

2. Các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định pháp luật

a) Xây dựng Đề án và dự thảo Quyết định, trình UBND tỉnh thành lập, tổ chức lại, giải thể chi cục, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở;

b) Phê duyệt Đề án thành lập, tổ chức lại, giải thể Văn phòng, Thanh tra, phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc cơ cấu tổ chức của sở; các tổ chức cấu thành của các đơn vị sự nghiệp công lập, các chi cục trực thuộc sở theo quy định của cấp có thẩm quyền;

c) Trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh dự thảo văn bản Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của sở, chi cục và tương đương, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục và tương đương thuộc sở;

d) Quyết định quy định chức năng nhiệm vụ của Văn phòng, Thanh tra, phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc sở theo quy định;

đ) Lập hồ sơ đề nghị thành lập Hội đồng quản lý và quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và

chi đầu tư thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;

e) Hướng dẫn thực hiện cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật;

g) Xây dựng Đề án thành lập, tổ chức lại, giải thể các tổ chức tài chính thuộc tỉnh thuộc ngành, lĩnh vực quản lý trình cấp thẩm quyền theo quy định;

h) Xây dựng Đề án tự chủ của đơn vị, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

i) Lập hồ sơ đề nghị xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở trình cấp thẩm quyền quyết định sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ;

k) Quyết định phân bổ biên chế hàng năm cho các phòng, ban, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý trong tổng số biên chế được giao theo Quyết định của UBND tỉnh;

l) Tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trong thực hiện phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực.

3. Trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm theo khoản 9 Điều 7 của Quy định này.

4. Người đứng đầu tổ chức hội được đảng, nhà nước giao nhiệm vụ Quyết định phê duyệt, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm của hội (sau khi có ý kiến thông qua của cấp ủy Đảng hội) theo quy định của pháp luật và Điều lệ hội.

5. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ và điều kiện thực tế, người đứng đầu các sở, ban, ngành có thể ủy quyền cho người đứng đầu các chi cục và tương đương, người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc đơn vị thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền được phân công theo quy định.

Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của UBND cấp huyện

1. Các nhiệm vụ được phân cấp thực hiện

a) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp huyện sau khi có ý kiến thẩm định về chỉ tiêu số lượng người làm việc của Sở Nội vụ. Quyết định tổ chức các tổ, đội bên trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp huyện;

b) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp huyện (trừ quy định chuyên ngành có quy định khác);

c) Quyết định thành lập và phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư trực thuộc UBND cấp huyện theo quy định của pháp luật chuyên ngành và hướng dẫn

của bộ quản lý ngành, lĩnh vực;

d) Phê duyệt Đề án tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp huyện;

đ) Quyết định giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp huyện;

e) Xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp huyện;

g) Cập nhật cơ sở dữ liệu hội, quỹ theo phân cấp quản lý và phối hợp trong xây dựng, vận hành, quản lý cơ sở dữ liệu về hội, quỹ hoạt động phạm vi huyện, xã.

2. Các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định pháp luật

a) Xây dựng Đề án trình HĐND cùng cấp quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện sau khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền (cơ quan Đảng, Nhà nước) theo quy định và ban hành quyết định hành chính để tổ chức thực hiện Nghị quyết của HĐND;

b) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các tổ chức hành chính khác (nếu có) thuộc UBND cấp huyện theo quy định của pháp luật chuyên ngành và sau khi báo cáo, xin chủ trương của UBND tỉnh;

c) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện;

d) Xây dựng Đề án thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị hành chính cấp xã trình HĐND cùng cấp và các cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định;

đ) Lập hồ sơ, đề án phân loại đơn vị hành chính cấp huyện trình HĐND cùng cấp thông qua và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định;

e) Quyết định giao nhiệm vụ cho hội hoạt động trong phạm vi huyện, xã phù hợp với lĩnh vực hoạt động của hội.

3. Quyết định phân bổ biên chế của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp huyện theo Quyết định phân bổ của UBND tỉnh (trừ các đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên) theo quy định.

4. Ban hành Quy định về phân cấp theo các nội dung đã nêu tại Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực, Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước và Nghị quyết 34/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án về đẩy mạnh phân cấp trong quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

5. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ và điều kiện thực tế, UBND cấp huyện có thể phân cấp cho các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện và UBND cấp xã thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền được phân công theo quy định.

Điều 10. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch UBND cấp huyện

1. Nhiệm vụ được phân cấp thực hiện

a) Quyết định bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư thuộc UBND cấp huyện theo hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực;

b) Xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền thành lập, tổ chức lại, giải thể của UBND cấp huyện theo quy định.

2. Các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định pháp luật

a) Công nhận ban vận động thành lập hội; cho phép thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, đổi tên, phê duyệt điều lệ; đình chỉ hoạt động có thời hạn, cho phép hoạt động trở lại đối với hội hoạt động trong phạm vi huyện, xã;

b) Chủ tịch UBND cấp huyện có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ; cho phép hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, giải thể, đổi tên; đình chỉ có thời hạn hoạt động; cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn; mở rộng phạm vi hoạt động quỹ; công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động; công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; cấp lại giấy phép thành lập; công nhận sửa đổi, bổ sung điều lệ; thu hồi giấy phép thành lập đối với quỹ hoạt động trong phạm vi cấp huyện, xã; trừ trường hợp quỹ có tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản thành lập.

3. Quyết định phê duyệt, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý (trừ các đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên và các tổ chức Hội được đảng, nhà nước giao nhiệm vụ) theo quy định.

4. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ và điều kiện thực tế, Chủ tịch UBND cấp huyện có thể ủy quyền cho người đứng đầu các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc UBND cấp huyện và Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền được phân công theo quy định.

Điều 11. Nhiệm vụ và quyền hạn của người đứng đầu các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện và các hội cấp huyện

1. Quyết định phân bổ biên chế hàng năm cho các vị trí việc làm của phòng trong tổng số biên chế được giao theo Quyết định của UBND cấp huyện.

2. Trình Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt, điều chỉnh Đề án vị trí việc

làm theo khoản 3 Điều 10 của Quy định này.

3. Người đứng đầu tổ chức hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ Quyết định phê duyệt, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm của hội (sau khi có ý kiến thông qua của cấp ủy Đảng hội) theo quy định của pháp luật và Điều lệ hội.

4. Ngoài các nhiệm vụ theo khoản 1, 2, 3 Điều này, UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp huyện quy định quy trình, trách nhiệm cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc để tham mưu thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều 9, Điều 10 Quy định này.

Điều 12. Nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp xã

1. Xây dựng Đề án thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể, đổi tên ấp, khu phố trình HĐND cùng cấp thông qua và các cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định; tổ chức thực hiện sau khi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

2. Lập hồ sơ phân loại đơn vị hành chính cấp xã trình HĐND cùng cấp thông qua và cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 13. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục trưởng, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, trực thuộc các sở, ban, ngành và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp huyện

1. Đối với Chi cục trưởng và tương đương

a) Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy của đơn vị trình cấp thẩm quyền quyết định tại Điều 7 Quy định này;

b) Xây dựng Đề án thành lập, tổ chức lại, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể các tổ chức bên trong của chi cục trình cấp thẩm quyền quyết định. Tổ chức thực hiện sau khi được cơ quan có thẩm quyền quyết định tại Điều 6 Quy định này;

c) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các tổ chức bên trong thuộc chi cục và tương đương;

d) Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ khi được ủy quyền theo quy định.

2. Đối với Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh

a) Xây dựng Đề án và dự thảo Quyết định phê duyệt Đề án thành lập, tổ chức lại, giải thể các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc đơn vị; xây dựng Đề án tự chủ của đơn vị (đối với đơn vị tự chủ tài chính); dự thảo Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức đơn vị sự nghiệp trình cấp thẩm quyền quyết định tại Điều 6 Quy định này;

b) Hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị xếp hạng trình cấp thẩm quyền thẩm định, quyết định theo quy định.

3. Đối với Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các sở, ban,

ngành và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp huyện

a) Xây dựng Đề án và dự thảo Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị; xây dựng Đề án tự chủ của đơn vị (đối với đơn vị tự chủ tài chính); dự thảo Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức đơn vị sự nghiệp trình cấp thẩm quyền theo quy định;

b) Hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị xếp hạng trình cấp thẩm quyền thẩm định, quyết định theo quy định.

Điều 14. Nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc Sở Nội vụ

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn tại Điều 8 Quy định này.

2. Tham mưu UBND tỉnh xây dựng Đề án và trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

3. Thẩm định dự thảo Đề án và dự thảo Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và tổ chức hành chính thuộc chi cục và tương đương thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

4. Thẩm định dự thảo Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, chi cục và tương đương thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

5. Tham mưu UBND tỉnh xây dựng Đề án, Tờ trình, dự thảo Quyết định thành lập, tổ chức lại (sáp nhập, hợp nhất các đơn vị sự nghiệp công lập), giải thể đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh trình cấp thẩm quyền quyết định.

6. Thẩm định dự thảo Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh.

7. Thẩm định Đề án, dự thảo Quyết định đề nghị thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục và tương đương thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

8. Thẩm định dự thảo Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức đơn vị sự nghiệp thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và đơn vị sự nghiệp thuộc chi cục và tương đương thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

9. Thẩm định hồ sơ đề nghị xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh thuộc thẩm quyền xếp hạng của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh (theo quy định của bộ, ngành Trung ương quản lý ngành, lĩnh vực).

10. Thẩm định hồ sơ thành lập Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công

lập tự bảo đảm chi thường xuyên và đầu tư thuộc UBND tỉnh, thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

11. Tham mưu UBND tỉnh đề án chia tách, thành lập, sáp nhập đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

12. Thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định

a) Cho phép thành lập; chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; giải thể; đổi tên; chấp thuận bằng văn bản về việc tổ chức đại hội nhiệm kỳ hoặc đại hội bất thường và phê duyệt điều lệ hội đối với hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ có phạm vi hoạt động trong tỉnh;

b) Cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ; cho phép hợp nhất; sáp nhập; chia, tách; giải thể; đổi tên; đình chỉ, tạm đình chỉ hoạt động; cho phép quỹ xã hội, quỹ từ thiện hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ; công nhận quỹ xã hội, quỹ từ thiện đủ điều kiện hoạt động; công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ xã hội, quỹ từ thiện; cho phép thay đổi hoặc cấp lại giấy phép thành lập; thu hồi giấy phép thành lập đối với quỹ xã hội, quỹ từ thiện có phạm vi hoạt động trong tỉnh và quỹ xã hội, quỹ từ thiện có tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản để thành lập, hoạt động trong phạm vi huyện, xã.

13. Thẩm định về chỉ tiêu số lượng người làm việc đối với Đề án thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp huyện theo đề nghị của UBND cấp huyện.

14. Thẩm định, trình UBND tỉnh kế hoạch biên chế hàng năm và giai đoạn của Khối Nhà nước theo quy định. Trình Ban Cán sự đảng UBND tỉnh báo cáo, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao biên chế hàng năm của khối chính quyền tỉnh.

15. Báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt biên chế hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh theo Quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

16. Trình UBND tỉnh Quyết định phân bổ biên chế hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

17. Trình UBND tỉnh Quyết định điều chỉnh biên chế theo tình hình thực tế giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

18. Thẩm định trình Chủ tịch UBND tỉnh Quyết định phê duyệt, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh (trừ các đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên, Trường Đại học Đồng Nai và các tổ chức Hội được đảng, nhà nước giao nhiệm vụ) theo quy định.

19. Thanh tra, kiểm tra về tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh.

20. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương quy trình và các nội dung khác để triển khai thực hiện các nhiệm vụ về tổ chức, biên chế, Đề án vị trí việc làm, quản lý hội, quỹ và tổ chức phi chính phủ.

Điều 15. Nhiệm vụ và quyền hạn của Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước từ 50% trở xuống

Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước từ 50% trở xuống có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xin ý kiến để thực hiện biểu quyết tại hội nghị của doanh nghiệp theo phần vốn góp Nhà nước được cử đại diện.

Chương III

QUẢN LÝ VÀ PHÂN CẤP THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ, NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI GIỮ CHỨC DANH, CHỨC VỤ, KIỂM SOÁT VIÊN, NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP, NGƯỜI LÀM VIỆC TẠI CÁC TỔ CHỨC HỘI, QUỸ

Điều 16. Thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh

1. Trình HĐND tỉnh về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, người làm việc tại các tổ chức hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh.

2. Trình HĐND tỉnh quyết định số lượng cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đối với từng đơn vị hành chính cấp huyện.

3. Trình HĐND tỉnh quy định cụ thể về chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; việc kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách và người hoạt động không chuyên trách kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khu phố; mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách; mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khu phố và mức phụ cấp kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khu phố phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

4. Ban hành quy định về công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách, người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, người làm việc tại các tổ chức hội, quỹ theo thẩm quyền được phân cấp.

5. Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị khối nhà nước, cán bộ, công chức cấp xã hàng năm và giai đoạn.

6. Ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã; quy định tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh cán bộ, công chức cấp xã.

7. Rà soát, đề xuất đối với các nội dung quản lý thuộc thẩm quyền của cấp trên.

Điều 17. Thẩm quyền quản lý của Chủ tịch UBND tỉnh

1. Quyết định các nội dung công tác cán bộ sau khi có ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Cán sự đảng UBND tỉnh theo phân cấp:

a) Giới thiệu ứng cử chức danh Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Ủy viên UBND tỉnh;

b) Bố trí, phân công công tác; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phê chuẩn, công nhận, kéo dài thời gian giữ chức vụ, giao quyền, giao phụ trách, miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức, đình chỉ công tác, đình chỉ chức vụ, điều động, luân chuyển, biệt phái, nâng lương, ký hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc và các chế độ, chính sách liên quan đến tiền công, tiền lương, bổ nhiệm ngạch, chuyển ngạch, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp, nghỉ hưu, thôi việc, cho từ chức, cho thôi giữ chức vụ; nghỉ phép, nghỉ vì việc riêng (trên 05 ngày làm việc); khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng và các nội dung quản lý khác đối với cấp trưởng, cấp phó các sở, ban, ngành và tương đương, cấp trưởng, cấp phó, Chủ tịch, Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập, Chủ tịch Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng trường đại học, cao đẳng trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND cấp huyện, Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp huyện (bao gồm các chức danh có cơ cấu kiêm nhiệm), Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu các tổ chức quỹ (theo quy định tại Điều lệ của các tổ chức quỹ;

c) Cho ý kiến về việc bổ nhiệm đối với các trường hợp giữ chức danh cấp trưởng các cơ quan, đơn vị khối nhà nước (không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý) quá 02 nhiệm kỳ;

d) Có ý kiến trước khi Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu, nghỉ phép, nghỉ vì việc riêng (trên 10 ngày làm việc) đối với Tổng Giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

đ) Phê duyệt chủ trương theo đề nghị của Hội đồng thành viên về việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc, Phó Giám đốc doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

e) Quyết định đánh giá đối với cấp trưởng các sở, ban, ngành và tương tương (không phải là Tỉnh ủy viên);

g) Quyết định đánh giá, cử, cử lại, cho thôi đại diện phần vốn nhà nước, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu đối với các chức danh người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước;

h) Cho ý kiến về nhân sự ứng cử chức danh lãnh đạo chủ chốt của các tổ chức hội. Trường hợp các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý thì báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy;

i) Bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đối với các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý đang công tác tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh giữ các chức danh, chức vụ có cơ cấu kiêm nhiệm của các Ban Chỉ đạo, tổ chức khác có cơ cấu chức danh kiêm nhiệm theo quy định.

2. Phối hợp Ban Tổ chức Tỉnh ủy thực hiện quy trình về công tác cán bộ đối với các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý.

3. Bổ nhiệm, miễn nhiệm các ngạch thanh tra viên, thanh tra viên chính; bổ nhiệm, miễn nhiệm kế toán trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập dự toán cấp I trực thuộc UBND tỉnh.

4. Phê duyệt Đề án, phân bổ chỉ tiêu, phê duyệt kế hoạch, thành lập Hội đồng, công nhận kết quả tuyển dụng công chức cấp tỉnh, cấp huyện; phê duyệt Đề án, phân bổ chỉ tiêu, phê duyệt kế hoạch, thành lập Hội đồng, công nhận kết quả thi hoặc xét nâng ngạch công chức (từ nhân viên lên cán sự, từ cán sự lên chuyên viên và từ chuyên viên lên chuyên viên chính); thành lập Hội đồng sát hạch, tiếp nhận vào làm công chức cấp tỉnh, cấp huyện.

5. Phê duyệt Đề án, quyết định chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hành chính và viên chức chuyên ngành để các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh tổ chức thực hiện trừ các trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 Điều 20, khoản 6 Điều 24 và khoản 5 Điều 28 Quy định này; Phê duyệt kết quả và danh sách thí sinh trúng tuyển kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

6. Quyết định bổ nhiệm ngạch, xếp lương đối với công chức ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương sau khi có ý kiến của Bộ Nội vụ; quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương.

7. Bổ nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp viên chức hành chính chuyên viên cao cấp và tương đương, viên chức chuyên ngành hạng I và tương đương trừ

trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 Điều 20, khoản 6 Điều 24 và khoản 5 Điều 28 Quy định này.

8. Nâng lương, giải quyết chế độ, chính sách đối với lãnh đạo các tổ chức hội, quỹ thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

9. Quyết định về việc cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, người làm việc tại các tổ chức hội, quỹ thuộc thẩm quyền quản lý đi nước ngoài theo quy định.

10. Rà soát, đề xuất đối với các nội dung quản lý thuộc thẩm quyền của cấp trên.

Điều 18. Thẩm quyền quản lý của người đứng đầu các sở, ban, ngành và tương đương

1. Các nhiệm vụ được UBND tỉnh phân cấp quản lý

a) Quyết định cho nghỉ phép, nghỉ vì việc riêng (từ 05 ngày làm việc trở xuống) đối với các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý công tác tại các sở, ban, ngành và tương đương;

b) Quyết định đánh giá đối với cấp phó các sở, ban, ngành và tương đương;

c) Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh các nội dung sau:

- Đề án, chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hành chính đối với viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, ban, ngành (nếu có), thông báo kết quả, tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả và danh sách viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng trừ các trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 24 Quy định này;

- Đề án, chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành đối với viên chức làm việc trong ngành do sở, ban, ngành quản lý, thành lập Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, thông báo kết quả, tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả và danh sách viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng trừ các trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 Điều 20, khoản 6 Điều 24 và khoản 5 Điều 28 Quy định này.

d) Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt cơ cấu viên chức và chỉ tiêu thăng hạng của các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ chi thường xuyên thuộc thẩm quyền quản lý trước khi các đơn vị tổ chức xét thăng hạng (đối

với trường hợp các đơn vị sự nghiệp công lập chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án vị trí việc làm).

2. Các nhiệm vụ do người đứng đầu các sở, ban, ngành và tương đương thực hiện theo quy định pháp luật

a) Tiếp nhận, bố trí, phân công công tác; chuyển đổi vị trí công tác; quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, giao quyền, giao phụ trách, miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức, đình chỉ công tác, đình chỉ chức vụ, điều động, luân chuyển, biệt phái (đối với trường hợp biệt phái viên chức làm công việc ở vị trí việc làm công chức phải được sự đồng ý của Sở Nội vụ), nâng lương, ký hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc và các chế độ, chính sách liên quan đến tiền công, tiền lương, bổ nhiệm ngạch, chuyển ngạch, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp, nghỉ hưu, thôi việc, cho từ chức, cho thôi giữ chức vụ, nghỉ phép, nghỉ vì việc riêng, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng và các nội dung quản lý khác đối với cấp trưởng, cấp phó các phòng và tương đương, công chức, viên chức do các sở, ban, ngành trực tiếp chi trả lương; cấp trưởng, cấp phó, Chủ tịch, Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, ban, ngành, viên chức do các sở, ban, ngành trực tiếp chi trả lương trừ các trường hợp quy định tại Điều 17, Điều 19 và điểm a, b khoản 6 Điều 24 Quy định này;

b) Việc điều động, luân chuyển, biệt phái, tiếp nhận, bố trí công tác công chức quy định tại điểm a khoản này được thực hiện giữa các phòng và tương đương, cơ quan, tổ chức trực thuộc sở, ban, ngành;

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với cấp trưởng phòng và tương đương, cấp trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập và tương đương quy định tại điểm a khoản này được thực hiện sau khi có ý kiến bằng văn bản của Sở Nội vụ;

d) Việc thay đổi vị trí việc làm, chuyển công tác, luân chuyển, biệt phái, tiếp nhận, bố trí công tác viên chức tại điểm a khoản này được thực hiện giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, ban, ngành và giữa các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện; tiếp nhận, chuyển công tác viên chức ra ngoài tỉnh và ngược lại (sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Nội vụ);

đ) Quyết định đánh giá đối với cấp trưởng, cấp phó các phòng và tương đương, công chức do các sở, ban, ngành trực tiếp chi trả lương và Trưởng các tổ chức hành chính, cấp trưởng, cấp phó các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, ban, ngành;

e) Phê duyệt kế hoạch và công nhận kết quả tuyển dụng viên chức, tiếp nhận vào viên chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên hoặc đảm bảo một phần chi thường xuyên. Tổ chức thực

hiện công tác tuyển dụng, tiếp nhận vào viên chức đối với các trường hợp viên chức do các sở, ban, ngành trực tiếp chi trả lương;

Trường hợp các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên hoặc đảm bảo một phần chi thường xuyên vì lý do khách quan không thể tổ chức tuyển dụng, tiếp nhận vào viên chức và có báo cáo, đề xuất bằng văn bản thì người đứng đầu các sở, ban, ngành và tương đương tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng, tiếp nhận vào viên chức tại các đơn vị trực thuộc;

g) Rà soát, báo cáo, thống kê, quản lý hồ sơ, cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức theo quy định;

h) Rà soát, đề xuất đối với các nội dung quản lý thuộc thẩm quyền của cấp trên.

Điều 19. Thẩm quyền quản lý của Giám đốc Sở Nội vụ

1. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý theo quy định tại Điều 18 Quy định này.

2. Các nhiệm vụ được UBND tỉnh phân cấp quản lý

a) Thẩm định, có ý kiến về nhân sự dự kiến bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh;

b) Phê duyệt kế hoạch, công nhận kết quả tuyển dụng viên chức, tiếp nhận vào viên chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên hoặc đảm bảo một phần chi thường xuyên;

c) Bổ nhiệm vào ngạch công chức khi hết thời gian tập sự; bổ nhiệm vào ngạch công chức đạt kết quả kỳ thi hoặc xét nâng ngạch công chức trừ các trường hợp quy định tại điểm b khoản 1, khoản 3 và khoản 6 Điều 17 Quy định này;

d) Quyết định điều động, tiếp nhận, bố trí công tác, biệt phái công chức (trừ công chức cấp xã) giữa các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, các cơ quan thuộc khối Đảng, tổ chức chính trị - xã hội; điều động, tiếp nhận công chức ở các sở, ban, ngành ra ngoài tỉnh, các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh và ngược lại;

đ) Quyết định tiếp nhận hoặc có ý kiến thẩm định đối với các trường hợp đạt kết quả sát hạch vào làm công chức;

e) Có ý kiến bằng văn bản trên cơ sở đề nghị của UBND cấp huyện đối với những ngành đào tạo mới phát sinh mà UBND cấp huyện xét thấy phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của chức danh công chức cấp xã được tuyển dụng nhưng chưa được quy định trong quyết định của UBND tỉnh;

g) Có ý kiến bằng văn bản trên cơ sở đề nghị của UBND cấp huyện trước khi UBND cấp huyện gửi hồ sơ của người đăng ký dự tuyển cho Hội đồng thi tuyển

công chức cấp xã các huyện, thành phố khác trong tỉnh có tổ chức thi tuyển;

h) Có ý kiến bằng văn bản đối với việc chuyển công tác, tiếp nhận công chức cấp xã từ xã, phường, thị trấn của cấp huyện này sang làm việc ở xã, phường, thị trấn của cấp huyện khác; việc chuyển công tác đối với công chức cấp xã ra ngoài tỉnh và tiếp nhận công chức cấp xã từ tỉnh khác được thực hiện sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Giám đốc Sở Nội vụ nơi chuyển công tác và nơi tiếp nhận;

i) Thẩm định bằng văn bản đối với kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã của Ủy ban nhân dân cấp huyện trình hàng năm trước khi tổ chức tuyển dụng;

k) Cho ý kiến đối với trường hợp biệt phái viên chức làm công việc ở vị trí việc làm công chức; cho ý kiến đối với việc tiếp nhận, chuyển công tác viên chức ra ngoài tỉnh và ngược lại.

3. Các nhiệm vụ do Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện theo quy định pháp luật

a) Tham mưu Ban Cán sự đảng UBND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các nội dung quản lý cán bộ đối với các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý;

b) Tham mưu UBND tỉnh kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm và giai đoạn;

c) Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh kế hoạch tổ chức thi tuyển công chức, Đề án, Kế hoạch tổ chức thi hoặc xét nâng ngạch công chức; thông báo kết quả tuyển dụng công chức cấp tỉnh, cấp huyện, kết quả thi hoặc xét nâng ngạch công chức (từ nhân viên lên cán sự, cán sự lên chuyên viên và từ chuyên viên lên chuyên viên chính và tương đương);

d) Hướng dẫn việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, người làm việc tại các tổ chức hội do đảng, nhà nước giao nhiệm vụ hàng năm phù hợp với quy định của cấp có thẩm quyền và tình hình thực tế của địa phương;

đ) Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với các nội dung quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, người làm việc tại các tổ chức hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ theo quy định;

e) Tham mưu xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh theo quy định;

g) Hướng dẫn, kiểm tra UBND cấp huyện thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức cấp xã hàng năm;

h) Thanh tra, kiểm tra việc tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với cán

bộ, công chức cấp xã;

i) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc tuyển dụng, lập kế hoạch, quy hoạch xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã; từng bước thực hiện tiêu chuẩn hóa để nâng cao chất lượng cán bộ, công chức cấp xã;

k) Hàng năm, chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch, chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng công chức cấp xã theo kế hoạch của UBND tỉnh;

l) Chỉ đạo việc giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, công chức cấp xã;

m) Tổng hợp thống kê, báo cáo số lượng, chất lượng cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn cấp tỉnh;

n) Hướng dẫn việc lập và quản lý hồ sơ cán bộ, công chức cấp xã;

o) Theo dõi việc tiếp nhận không qua thi tuyển và xét tuyển vào công chức cấp xã; việc xếp lương khi tuyển dụng, tiếp nhận vào công chức cấp xã; tiếp nhận cán bộ cấp xã vào công chức chấp xã không qua thi tuyển, xét tuyển;

p) Rà soát, đề xuất đối với các nội dung quản lý thuộc thẩm quyền của cấp trên.

Điều 20. Thẩm quyền quản lý của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh

1. Các nhiệm vụ được UBND tỉnh phân cấp quản lý

a) Quyết định cho nghỉ phép, nghỉ việc việc riêng (từ 05 ngày làm việc trở xuống) đối với các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý;

b) Phê duyệt kế hoạch và công nhận kết quả tuyển dụng viên chức, tiếp nhận vào viên chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên hoặc đảm bảo một phần chi thường xuyên;

Trường hợp các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên hoặc đảm bảo một phần chi thường xuyên vì lý do khách quan không thể tổ chức tuyển dụng, tiếp nhận vào viên chức và có báo cáo, đề xuất bằng văn bản thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng, tiếp nhận vào viên chức tại các đơn vị trực thuộc;

c) Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh Đề án, chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hành chính và viên chức chuyên ngành đối với viên chức do đơn vị trực tiếp chi trả lương, viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (nếu có), thành lập Hội đồng

xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, thông báo kết quả, tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả và danh sách viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng trừ quy định tại khoản 6 Điều 24 Quy định này;

d) Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt cơ cấu viên chức và chỉ tiêu thăng hạng của các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ chi thường xuyên thuộc thẩm quyền quản lý trước khi các đơn vị tổ chức xét thăng hạng (đối với trường hợp các đơn vị sự nghiệp công lập chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án vị trí việc làm).

2. Các nhiệm vụ do người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh thực hiện theo quy định pháp luật

a) Xây dựng kế hoạch, thành lập Hội đồng, tổ chức tuyển dụng, thông báo kết quả tuyển dụng viên chức; xây dựng kế hoạch, thành lập Hội đồng, tổ chức kiểm tra, sát hạch, thông báo kết quả tiếp nhận vào viên chức; bố trí, phân công công tác, quyết định tuyển dụng, ký hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, giao quyền, giao phụ trách, miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức, đình chỉ công tác, đình chỉ chức vụ, thay đổi vị trí việc làm, chuyển công tác, biệt phái (đối với biệt phái vào vị trí việc làm công chức phải có sự đồng ý bằng văn bản của Sở Nội vụ trước khi thực hiện), luân chuyển, tiếp nhận; nâng lương và các chế độ, chính sách liên quan đến tiền công, tiền lương, bổ nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp, nghỉ hưu, thôi việc, cho từ chức, cho thôi giữ chức vụ; nghỉ phép, nghỉ việc việc riêng, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng và các nội dung quản lý khác đối với cấp trưởng, cấp phó các phòng và tương đương; cấp trưởng, cấp phó, Chủ tịch, Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, viên chức do đơn vị trực tiếp chi trả lương trừ các trường hợp quy định Điều 17, Điều 19 và điểm a, b khoản 6 Điều 24 Quy định này;

b) Việc thay đổi vị trí việc làm, chuyển công tác, luân chuyển, biệt phái, tiếp nhận, bố trí công tác viên chức quy định tại khoản 1 Điều này được thực hiện giữa các phòng, tổ chức, đơn vị trực thuộc và giữa các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện; tiếp nhận, chuyển công tác viên chức ra ngoài tỉnh và ngược lại (sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Nội vụ);

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với cấp trưởng phòng và tương đương, cấp trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập và tương đương quy định tại khoản 1 Điều này được thực hiện sau khi có ý kiến bằng văn bản của Sở Nội vụ;

d) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên, ngoài thẩm quyền quy

định tại khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều này, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp có thẩm quyền:

- Phê duyệt kế hoạch và công nhận kết quả tuyển dụng viên chức, tiếp nhận vào viên chức;

- Căn cứ đề án và cơ cấu chức danh nghề nghiệp đã được phê duyệt, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành (chức danh nghề nghiệp hạng I xếp lương loại A2 và từ hạng II trở xuống); phê duyệt kết quả, danh sách viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng; gửi báo cáo kết quả về Sở Nội vụ tổng hợp, theo dõi;

- Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp, xếp lương, nâng bậc lương (thường xuyên, trước thời hạn), phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng I trở xuống (bao gồm cả chức danh nghề nghiệp hạng I xếp lương viên chức loại A3) thuộc phạm vi quản lý;

đ) Rà soát, báo cáo, thống kê, quản lý hồ sơ, cơ sở dữ liệu viên chức theo quy định;

e) Rà soát, đề xuất đối với các nội dung quản lý viên chức thuộc thẩm quyền của cấp trên.

Điều 21. Thẩm quyền quản lý của Người đứng đầu các tổ chức hội, quỹ cấp tỉnh

Người đứng đầu các tổ chức hội, quỹ cấp tỉnh thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật như sau:

1. Thực hiện các nội dung quản lý đối với người làm việc tại tổ chức hội, quỹ trừ các trường hợp quy định tại Điều 17 Quy định này.

2. Rà soát, đề xuất đối với các nội dung quản lý thuộc thẩm quyền của cấp trên.

Điều 22. Thẩm quyền quản lý của Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, Hội đồng quản trị tại doanh nghiệp có phần vốn nhà nước

1. Nhiệm vụ được UBND tỉnh phân cấp quản lý:

Quyết định cho nghỉ phép, nghỉ vì việc riêng dưới 10 ngày làm việc đối với các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

2. Các nhiệm vụ do Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, Hội đồng quản trị tại doanh nghiệp có phần vốn nhà nước thực hiện theo quy định pháp luật:

a) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, giao quyền, giao phụ trách, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu, nghỉ phép, nghỉ vì việc riêng đối với Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán Trưởng, cấp trưởng, cấp phó các phòng và tương đương trở xuống thuộc quyền quản lý của doanh nghiệp.

b) Quyết định quy hoạch Kế toán Trưởng, cấp trưởng, cấp phó các phòng và tương đương trở xuống thuộc quyền quản lý của doanh nghiệp.

c) Rà soát, đề xuất đối với các nội dung quản lý thuộc thẩm quyền của cấp trên.

Điều 23. Thẩm quyền quản lý của người đứng đầu các cơ quan trực thuộc sở, ban, ngành và tương đương

Người đứng đầu các sở, ban, ngành và tương đương có thể ủy quyền cho người đứng đầu các cơ quan trực thuộc sở, ban, ngành và tương đương thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Bố trí, phân công công tác; chuyển đổi vị trí công tác; quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, giao quyền, giao phụ trách, miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức, đình chỉ công tác, đình chỉ chức vụ, điều động, luân chuyển, biệt phái (đối với trường hợp biệt phái viên chức làm công việc ở vị trí việc làm công chức phải được sự đồng ý của Sở Nội vụ), nâng lương, ký hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc và các chế độ, chính sách liên quan đến tiền công, tiền lương, bổ nhiệm ngạch, chuyển ngạch, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp, nghỉ hưu, thôi việc, cho từ chức, cho thôi giữ chức vụ; nghỉ phép, nghỉ việc việc riêng (đối với các chức danh thuộc diện người đứng đầu các sở, ban, ngành quản lý nghỉ phép, nghỉ vì việc riêng trên 05 ngày làm việc phải báo cáo, xin ý kiến người đứng đầu các sở, ban, ngành); khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng và các nội dung quản lý khác đối với cấp trưởng, cấp phó các phòng và tương đương, công chức, viên chức do cơ quan trực tiếp chi trả lương; cấp trưởng, cấp phó, Chủ tịch, Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; trừ các trường hợp quy định tại Điều 17, Điều 18, Điều 19 Quy định này;

2. Việc điều động, luân chuyển, biệt phái, tiếp nhận, bố trí công tác công chức và thay đổi vị trí việc làm, chuyển công tác, luân chuyển, biệt phái, tiếp nhận, bố trí công tác viên chức quy định tại khoản 1 Điều này được thực hiện giữa các tổ chức trực thuộc cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan.

3. Phê duyệt kế hoạch và công nhận kết quả tuyển dụng viên chức, tiếp nhận vào viên chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên hoặc đảm bảo một phần chi thường xuyên. Tổ chức thực

hiện công tác tuyển dụng, tiếp nhận vào viên chức đối với các trường hợp viên chức do cơ quan trực tiếp chi trả lương.

Trường hợp các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên hoặc đảm bảo một phần chi thường xuyên vì lý do khách quan không thể tổ chức tuyển dụng, tiếp nhận vào viên chức và có báo cáo, đề xuất bằng văn bản thì người đứng đầu các cơ quan trực thuộc sở, ban, ngành và tương đương tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng, tiếp nhận vào viên chức tại các đơn vị trực thuộc.

4. Tổng hợp, đề xuất các sở, ban, ngành báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt cơ cấu viên chức và chỉ tiêu thăng hạng của các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ chi thường xuyên thuộc thẩm quyền quản lý (nếu có) trước khi các đơn vị tổ chức xét thăng hạng (đối với trường hợp các đơn vị sự nghiệp công lập chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án vị trí việc làm).

5. Quyết định đánh giá đối với cấp phó của cơ quan, cấp trưởng, cấp phó các phòng và tương đương, công chức, viên chức do cơ quan trực tiếp chi trả lương; cấp trưởng, cấp phó các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

6. Rà soát, đề xuất đối với các nội dung quản lý thuộc thẩm quyền của cấp trên.

Điều 24. Thẩm quyền quản lý của người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các sở, ban, ngành và tương đương, trực thuộc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh

Người đứng đầu các sở, ban, ngành và tương đương, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh có thể ủy quyền cho đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Xây dựng kế hoạch, thành lập Hội đồng, tổ chức tuyển dụng, thông báo kết quả tuyển dụng viên chức; xây dựng kế hoạch, thành lập Hội đồng, tổ chức kiểm tra, sát hạch, thông báo kết quả tiếp nhận vào viên chức; bố trí, phân công công tác, quyết định tuyển dụng, ký hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, giao quyền, giao phụ trách, miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức, đình chỉ công tác, đình chỉ chức vụ, thay đổi vị trí việc làm, chuyển công tác, biệt phái (đối với biệt phái vào vị trí việc làm công chức phải có sự đồng ý bằng văn bản của Sở Nội vụ trước khi thực hiện), luân chuyển, tiếp nhận, luân chuyển, nâng lương và các chế độ, chính sách liên quan đến tiền công, tiền lương, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp, nghỉ hưu, thôi việc, cho từ chức, cho thôi giữ chức vụ; nghỉ phép, nghỉ vì việc riêng (đối với các chức danh thuộc diện người đứng đầu các sở, ban, ngành quản lý nghỉ phép, nghỉ vì việc riêng trên 05 ngày làm việc phải báo

cáo, xin ý kiến người đứng đầu các sở, ban, ngành); khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng và các nội dung quản lý khác đối với cấp trưởng, cấp phó các phòng và tương đương, viên chức do đơn vị trực tiếp chi trả lương trừ các trường hợp quy định tại Điều 17, Điều 18, Điều 19, Điều 20 Quy định này.

2. Thay đổi vị trí việc làm, chuyển công tác, luân chuyển, bố trí công tác viên chức giữa các phòng, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (nếu có).

3. Phê duyệt kế hoạch và công nhận kết quả tuyển dụng viên chức, tiếp nhận vào viên chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (nếu có) do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên hoặc đảm bảo một phần chi thường xuyên.

4. Tổng hợp, đề xuất các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt cơ cấu viên chức và chỉ tiêu thăng hạng của các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ chi thường xuyên thuộc thẩm quyền quản lý (nếu có) trước khi các đơn vị tổ chức xét thăng hạng (đối với trường hợp các đơn vị sự nghiệp công lập chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án vị trí việc làm).

5. Rà soát, đề xuất đối với các nội dung quản lý viên chức thuộc thẩm quyền của cấp trên.

6. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên, ngoài thẩm quyền quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều này, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp có thẩm quyền:

a) Phê duyệt kế hoạch và công nhận kết quả tuyển dụng viên chức, tiếp nhận vào viên chức;

b) Căn cứ đề án và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp đã được phê duyệt, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành (chức danh nghề nghiệp hạng I xếp lương loại A2 và từ hạng II trở xuống); phê duyệt kết quả, danh sách viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng; báo cáo kết quả về cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị để gửi Sở Nội vụ tổng hợp, theo dõi;

c) Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp, xếp lương, nâng bậc lương (thường xuyên, trước thời hạn), phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng I trở xuống (bao gồm cả chức danh nghề nghiệp hạng I xếp lương viên chức loại A3) thuộc phạm vi quản lý.

Điều 25. Thẩm quyền quản lý của UBND cấp huyện

1. Nhiệm vụ được UBND tỉnh phân cấp quản lý

Đối với những ngành đào tạo mới phát sinh mà không có trong quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về ngành đào tạo của công chức cấp xã mà phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của chức danh công chức cấp xã được tuyển dụng thì UBND cấp huyện phải thỏa thuận thống nhất bằng văn bản với Sở Nội vụ trước khi tổ chức tuyển dụng theo quy định.

2. Các nhiệm vụ do UBND cấp huyện thực hiện theo quy định của pháp luật

a) Trình HĐND cấp huyện thông qua Nghị quyết đối với các nội dung công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo thẩm quyền;

b) Ban hành quy định về công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức thẩm quyền được cấp có thẩm quyền phân cấp;

c) Lập kế hoạch, quy hoạch xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã;

d) Quyết định số lượng cụ thể cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã ở từng đơn vị hành chính cấp xã và bố trí số lượng công chức của từng chức danh công chức cấp xã thuộc phạm vi quản lý cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của từng đơn vị hành chính cấp xã hàng năm;

đ) Quy định nhiệm vụ cụ thể của từng chức vụ cán bộ cấp xã, chức danh công chức cấp xã và của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã cho phù hợp với đặc điểm và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của từng cấp xã;

e) Quyết định chức vụ, chức danh được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm trong trường hợp số lượng chức danh bố trí kiêm nhiệm lớn hơn số lượng cán bộ, công chức cấp xã giảm được so với quy định;

g) Xem xét, quyết định chức danh được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm trong trường hợp số lượng chức danh bố trí kiêm nhiệm lớn hơn số lượng cán bộ, công chức cấp xã giảm được so với quy định;

h) Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý, cán bộ, công chức cấp xã hàng năm và giai đoạn;

i) Lập danh sách xin ý kiến thỏa thuận bằng văn bản với Sở Nội vụ trước khi gửi hồ sơ của người đăng ký dự tuyển cho Hội đồng thi tuyển công chức cấp xã các huyện, thành phố khác trong tỉnh có tổ chức thi tuyển;

k) Rà soát, đề xuất đối với các nội dung quản lý thuộc thẩm quyền của cấp trên.

Điều 26. Thẩm quyền quản lý của Chủ tịch UBND cấp huyện

1. Nhiệm vụ do UBND tỉnh phân cấp quản lý

a) Quyết định cho nghỉ phép, nghỉ vì việc riêng (từ 05 ngày làm việc trở xuống) đối với các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý công tác tại UBND cấp huyện;

b) Quyết định đánh giá đối với Phó Chủ tịch UBND cấp huyện (không phải là Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp huyện);

c) Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh Đề án, chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hành chính và viên chức chuyên ngành đối với viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp huyện (nếu có), thành lập Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, thông báo kết quả, tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả và danh sách viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng trừ các trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 28 Quy định này;

d) Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt cơ cấu viên chức và chỉ tiêu thăng hạng của các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ chi thường xuyên thuộc thẩm quyền quản lý trước khi các đơn vị tổ chức xét thăng hạng (đối với trường hợp các đơn vị sự nghiệp công lập chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án vị trí việc làm).

2. Các nhiệm vụ do Chủ tịch UBND cấp huyện thực hiện theo quy định của pháp luật.

a) Quyết định các nội dung công tác cán bộ, công chức, viên chức sau khi có ý kiến của Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy theo phân cấp:

- Giới thiệu ứng cử chức danh Phó Chủ tịch UBND cấp huyện, Ủy viên UBND cấp huyện;

- Bố trí, phân công công tác; đề xuất quy hoạch; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phê chuẩn, kéo dài thời gian giữ chức vụ, giao quyền, giao phụ trách, miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức, đình chỉ công tác, đình chỉ chức vụ, điều động, luân chuyển, biệt phái, thay đổi vị trí việc làm, chuyển công tác, nâng lương và các chế độ, chính sách liên quan đến tiền công, tiền lương, bổ nhiệm ngạch, chuyển ngạch, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp, nghỉ hưu, thôi việc, cho từ chức, cho thôi giữ chức vụ, nghỉ phép, nghỉ vì việc riêng, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng và các nội dung quản lý khác đối với cấp trưởng, cấp phó các phòng và tương đương, công chức công tác tại các phòng, tổ chức trực thuộc UBND cấp huyện; cấp trưởng, cấp phó, Chủ tịch, Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý các các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp huyện; Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã, Phó Chủ tịch HĐND cấp xã và công chức cấp xã (bao gồm các

chức danh có cơ cấu kiêm nhiệm) trừ các trường hợp quy định tại Điều 17, Điều 19 và điểm a, b khoản 5 Điều 28 Quy định này;

b) Việc điều động, luân chuyển, biệt phái, tiếp nhận, bố trí công tác công chức quy định tại khoản 1 Điều này được thực hiện được thực hiện giữa các cơ quan, tổ chức sau:

- Giữa các cơ quan, tổ chức trực thuộc UBND cấp huyện;

- Từ các cơ quan, tổ chức trực thuộc UBND cấp huyện đến các cơ quan đảng, tổ chức chính trị - xã hội của cấp huyện và ngược lại (sau khi có ý kiến thống nhất của Sở Nội vụ);

- Từ các cơ quan, tổ chức cấp huyện đến công tác tại cơ quan đảng cấp xã, UBND cấp xã, tổ chức chính trị - xã hội cấp xã thuộc địa bàn quản lý.

c) Cử công chức đủ điều kiện dự thi nâng ngạch công chức gửi Sở Nội vụ tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định;

d) Thay đổi vị trí việc làm, chuyển công tác, luân chuyển, biệt phái (đối với trường hợp biệt phái viên chức làm công việc ở vị trí việc làm công chức phải được sự đồng ý của Sở Nội vụ) viên chức giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp huyện và giữa các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện; biệt phái viên chức đến công tác tại UBND cấp xã thuộc địa bàn quản lý;

đ) Phê duyệt kế hoạch và công nhận kết quả tuyển dụng viên chức, tiếp nhận vào viên chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên hoặc đảm bảo một phần chi thường xuyên;

Trường hợp các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên hoặc đảm bảo một phần chi thường xuyên vì lý do khách quan không thể tổ chức tuyển dụng, tiếp nhận vào viên chức và có báo cáo, đề xuất bằng văn bản thì Chủ tịch UBND cấp huyện tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng, tiếp nhận vào viên chức tại các đơn vị trực thuộc;

e) Tổ chức và quyết định tuyển dụng công chức cấp xã và tiếp nhận vào làm công chức cấp xã; công nhận hết thời gian tập sự và xếp lương đối với công chức được tuyển dụng; quyết định xếp lương theo trình độ đào tạo đối với cán bộ, công chức cấp xã;

g) Quyết định đánh giá đối với, cấp trưởng các phòng và tương đương trực thuộc UBND cấp huyện (không phải là Ủy viên ban chấp hành Đảng bộ cấp huyện); đánh giá hoặc phối hợp đánh giá cán bộxã theo thẩm quyền được phân cấp;

h) Quyết định việc điều động công chức cấp xã từ xã, phường, thị trấn này chuyển sang làm việc ở xã, phường, thị trấn khác trong cùng một đơn vị hành chính cấp huyện; quyết định việc chuyển công tác, tiếp nhận công chức cấp xã từ xã,

phường, thị trấn của cấp huyện này sang làm việc ở xã, phường, thị trấn của cấp huyện khác sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Giám đốc Sở Nội vụ; quyết định việc chuyển công tác đối với công chức cấp xã ra ngoài tỉnh và tiếp nhận công chức cấp xã từ tỉnh khác sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Giám đốc Sở Nội vụ nơi chuyển công tác và nơi tiếp nhận;

i) Quyết định việc điều động, chuyển công tác, tiếp nhận công chức Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã theo thẩm quyền được phân cấp;

k) Cho thôi giữ chức vụ đối với cán bộ cấp xã, thôi việc đối với công chức cấp xã và nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức cấp xã theo quy định của pháp luật;

l) Tổ chức việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo hướng dẫn và phân cấp của UBND tỉnh;

m) Quyết định khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức của UBND tỉnh;

n) Tổ chức thanh tra, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các quy định về cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý;

o) Giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật;

p) Rà soát, tổng hợp thống kê, báo cáo số lượng, chất lượng, quản lý hồ sơ, cơ sở dữ liệu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý;

q) Hướng dẫn, kiểm tra UBND cấp xã trong việc nhận xét, đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã hàng năm; kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã;

r) Hướng dẫn, kiểm tra UBND cấp xã trong việc xếp phụ cấp người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố; phụ cấp kiêm nhiệm đối với trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khu phố kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách khác ở cấp xã, ở ấp, khu phố và người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khu phố theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện giải quyết chế độ thôi việc đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khu phố;

s) Xem xét, quyết định bố trí kiêm nhiệm và phụ cấp kiêm nhiệm trường hợp cán bộ, công chức cấp xã kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khu phố theo quy định;

t) Hướng dẫn UBND cấp xã lập và quản lý hồ sơ, cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã;

u) Có ý kiến thẩm định đối với nhân sự tham gia Lãnh đạo các tổ chức Hội cấp huyện thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ Huyện ủy, Thành ủy quản lý;

v) Nâng lương, giải quyết chế độ, chính sách đối với lãnh đạo các tổ chức Hội thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy, Thành ủy quản lý;

x) Rà soát, đề xuất đối với các nội dung quản lý thuộc thẩm quyền của cấp trên.

Điều 27. Thẩm quyền quản lý của người đứng đầu các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện

Căn cứ tình hình thực tế, UBND cấp huyện có thể phân cấp cho người đứng đầu các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Quyết định bố trí, phân công công tác đối với công chức của cơ quan;

2. Quyết định cho nghỉ phép, nghỉ vì việc riêng đối với các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ cấp ủy huyện quản lý (trường hợp nghỉ phép, nghỉ vì việc riêng trên 05 ngày làm việc phải báo cáo, xin ý kiến Chủ tịch UBND cấp huyện).

3. Quyết định đánh giá đối với cấp phó của cơ quan, công chức công tác tại cơ quan.

4. Rà soát, đề xuất đối với các nội dung quản lý công chức thuộc thẩm quyền của cấp trên.

Điều 28. Thẩm quyền quản lý của người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp huyện

Căn cứ tình hình thực tế, UBND cấp huyện có thể phân cấp cho người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp huyện thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Xây dựng kế hoạch, thành lập Hội đồng, tổ chức tuyển dụng, thông báo kết quả tuyển dụng viên chức; xây dựng kế hoạch, thành lập Hội đồng, tổ chức kiểm tra, sát hạch, thông báo kết quả tiếp nhận vào viên chức; bố trí, phân công công tác, quyết định tuyển dụng, ký hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc, đình chỉ công tác; thay đổi vị trí việc làm, chuyển công tác, tiếp nhận, biệt phái (đối với biệt phái vào vị trí việc làm công chức phải có sự đồng ý bằng văn bản của Sở Nội vụ trước khi thực hiện), nâng lương và các chế độ, chính sách liên quan đến tiền công, tiền lương, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, nghỉ hưu, thôi việc, cho từ chức, cho thôi giữ chức vụ, nghỉ phép, nghỉ vì việc riêng (đối với các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy, Thành ủy quản lý nghỉ phép, nghỉ vì

việc riêng trên 05 ngày làm việc phải báo cáo, xin ý kiến Chủ tịch UBND cấp huyện), khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng và các nội dung quản lý khác đối với cấp trưởng, cấp phó các phòng và tương đương, viên chức do đơn vị trực tiếp chi trả lương trừ quy định tại Điều 26 quy định này.

2. Rà soát, đề xuất đối với các nội dung quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của cấp trên.

3. Thay đổi vị trí việc làm, chuyển công tác, luân chuyển, bố trí công tác viên chức giữa các phòng, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (nếu có);

4. Báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND cấp huyện đăng ký chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hành chính và viên chức chuyên ngành theo Đề án, kế hoạch tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức do các sở, ban, ngành tổ chức đối với viên chức do đơn vị trực tiếp chi trả lương; quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp cho viên chức thuộc thẩm quyền quản lý sau khi có quyết định công nhận kết quả và thông báo danh sách viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng.

5. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên, ngoài thẩm quyền quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều này, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp có thẩm quyền:

a) Phê duyệt kế hoạch và công nhận kết quả tuyển dụng viên chức, tiếp nhận vào viên chức; thay đổi chức danh nghề nghiệp của viên chức;

b) Căn cứ đề án và cơ cấu chức danh nghề nghiệp đã được phê duyệt, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành (chức danh nghề nghiệp hạng I xếp lương loại A2 và từ hạng II trở xuống); phê duyệt kết quả, danh sách viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng; báo cáo kết quả về UBND cấp huyện và Sở Nội vụ để theo dõi;

c) Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp, xếp lương, nâng bậc lương (thường xuyên, trước thời hạn), phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng I trở xuống (bao gồm cả chức danh nghề nghiệp hạng I xếp lương viên chức loại A3) thuộc phạm vi quản lý.

Điều 29. Thẩm quyền quản lý của người đứng đầu các tổ chức hội, quỹ cấp huyện

Người đứng đầu các tổ chức hội, quỹ cấp huyện thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật như sau:

1. Thực hiện các nội dung quản lý đối với người làm việc tại tổ chức hội, quỹ trừ các trường hợp quy định tại Điều 26 Quy định này.

2. Rà soát, đề xuất đối với các nội dung quản lý thuộc thẩm quyền của cấp trên.

Điều 30. Thẩm quyền quản lý của UBND cấp xã

Căn cứ tình hình thực tế, UBND cấp huyện có thể phân cấp cho UBND cấp xã thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Trực tiếp quản lý và sử dụng công chức cấp xã; nhận xét, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với công chức cấp xã.

2. Thực hiện chế độ, chính sách, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, tạo nguồn đối với công chức cấp xã.

3. Trình UBND cấp huyện xem xét, quyết định chức danh được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm trong trường hợp số lượng chức danh bố trí kiêm nhiệm lớn hơn số lượng cán bộ, công chức cấp xã giảm được so với quy định.

4. Đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ở cấp huyện khen thưởng cán bộ, công chức cấp xã theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức.

5. Đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp huyện về xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức cấp xã.

6. Giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với công chức cấp xã theo quy định của pháp luật.

7. Thống kê, báo cáo số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã theo quy định.

8. Lập và quản lý hồ sơ, cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức cấp xã theo quy định.

9. Đối với các chức danh công chức cấp xã bố trí từ 02 người trở lên để đảm nhiệm thì UBND cấp xã có trách nhiệm họp, thống nhất bằng biên bản họp để phân công nhiệm vụ của từng người đảm bảo sự đồng đều về thực hiện nhiệm vụ được giao, mỗi lĩnh vực đều có người đảm nhiệm và lập danh sách thỏa thuận bằng văn bản với Phòng Nội vụ cấp huyện thẩm định và theo dõi.

10. Rà soát, đề xuất đối với các nội dung quản lý thuộc thẩm quyền của cấp trên.

Điều 31. Thẩm quyền quản lý của Chủ tịch UBND cấp xã

Căn cứ tình hình thực tế, UBND cấp huyện có thể phân cấp cho UBND cấp xã thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Trình HĐND cấp xã bầu, miễn nhiệm chức danh Phó Chủ tịch và các thành viên UBND cấp xã.

2. Đề nghị Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định công nhận hết thời gian tập sự và xếp lương đối với công chức được tuyển dụngđề nghị Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định công nhận hết thời gian tập sự và xếp lương đối với công chức được tuyển dụng.

3. Thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng công chức cấp xã hàng năm; thực hiện các quy định về chế độ, chính sách đối với công chức cấp xã.

4. Quyết định hoặc trình cơ quan có thẩm quyền khen thưởng, kỷ luật và giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với công chức cấp xã theo quy định.

5. Phân công nhiệm vụ đối với công chức cấp xã.

6. Giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật đối với cán bộ, công chức cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

7. Quyết định việc xếp phụ cấp người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố; phụ cấp kiêm nhiệm đối với trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khu phố kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách khác ở cấp xã, ở ấp, khu phố và người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khu phố; quyết định giải quyết chế độ thôi việc và các chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố theo quy định.

8. Rà soát, đề xuất đối với các nội dung quản lý thuộc thẩm quyền của cấp trên.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 32. Tổ chức thực hiện

1. Đối với quản lý tổ chức bộ máy

a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện triển khai thực hiện Quy định này, căn cứ phạm vi được phân cấp thực hiện quản lý đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc thuộc thẩm quyền quản lý và chịu trách nhiệm cá nhân về quyết định của mình trong phạm vi được phân cấp;

b) Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét giải quyết.

2. Đối với quản lý cán bộ, công chức, viên chức: Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, có trách nhiệm thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức và Quy định này.

3. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn và thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

4. Trường hợp quy định tại Quy định này trái với các văn bản do cấp có thẩm quyền của Đảng ban hành hoặc văn bản có giá trị pháp lý cao hơn của các cơ quan Nhà nước ban hành thì thực hiện theo quy định tại các văn bản của cấp có thẩm quyền của Đảng và các cơ quan Nhà nước.

Điều 33. Thẩm quyền phân cấp quản lý của UBND cấp huyện

Căn cứ Quy định này và tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, địa phương, UBND cấp huyện có thể phân cấp, ủy quyền thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc chưa được quy định tại Quy định này (sau khi được sự đồng ý của Chủ tịch UBND tỉnh bằng văn bản).

Điều 34. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ảnh về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để theo dõi, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương./.